

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày 26 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Bích Hằng

Bà Luân Thị Thơm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn L, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1991 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số E, ngõ F, đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn A và bà Nguyễn Thị N; có vợ: Nguyễn Thị U; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bị Công an thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số: 228/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2018 (chưa được xóa tiền sự); về nhân thân: Đã bị kết án tại Bản án số: 35/2020/HS-PT ngày 02/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù giam về Tội cố ý gây thương tích (án đã có hiệu lực pháp luật), đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2019 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1999 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Q, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Đỗ Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền

sự: Không; về nhân thân: Bản án số 35/2020/HS-PT ngày 02/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đình chỉ vụ án đối với hành vi cố ý gây thương tích do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố (khởi tố theo yêu cầu của người bị hại); chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Hải G, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số J, đường L, khu N, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Hùng T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số K, khu R, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Lê Đình H, sinh năm 1989; có mặt.
2. Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1992; vắng mặt.
3. Anh Vy Văn M, sinh năm 1995; vắng mặt.
4. Anh Hoàng Đình A, sinh năm 1990; vắng mặt.
5. Anh Nông Thành K, sinh năm 1995; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/02/2019, Hoàng Hải G, Nguyễn Hùng T, cùng một số người bạn của Hoàng Hải G đến hát tại phòng 203 của quán Karaoke R thuộc khu V, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khi cả nhóm đang hát thì có Lê Đình H từ phòng 201 của quán Karaoke đi sang phòng của Hoàng Hải G để giao lưu, khoảng 30 phút sau thì Lê Đình H về phòng của mình. Khi Lê Đình H đi ra ngoài hành lang thì gặp Nguyễn Ngọc P đang đứng ở đó. Lê Đình H đứng lại nói chuyện và rủ Nguyễn Ngọc P sang phòng 201 để giao lưu. Lúc này Nguyễn Văn D (bạn của Lê Đình H), đang ngồi ở bậc cầu thang lên tầng 2 sử dụng điện thoại thì Nguyễn Hùng T đi từ tầng 2 xuống tầng 1 thấy Nguyễn Văn D ngồi ở đó, Nguyễn Hùng T tiến đến khoác vai và dùng tay vỗ vào mặt của Nguyễn Văn D và có lời nói xúc phạm nên Nguyễn Văn D bức tức đi về quán cầm đồ của Lê Đình H ở đối diện quán karaoke R rồi lấy một con dao dạng dao mèo ở dưới ngăn bàn trong quán. Thấy Nguyễn Văn D lấy dao thì Lương Văn L, đang ngồi xem phim ở quán cầm đồ hỏi Nguyễn Văn D lấy dao làm gì thì Nguyễn Văn D bảo bị người khác đánh, sau đó Nguyễn Văn D cầm dao chạy sang quán karaoke thì Lương Văn L chạy theo sau. Sang đến quán hát, Lương Văn L bảo Nguyễn Văn D cất dao đi thì Nguyễn Văn D cất dao vào nhà vệ sinh tầng 2, Lương Văn L hỏi Nguyễn Văn D bị ai đánh thì Nguyễn Văn D chỉ vào phòng hát ở cuối hàng lang (Phòng hát của nhóm Hoàng Hải G). Khi Nguyễn Văn D, Lương Văn L đang chuẩn bị đi vào phòng 203 để tìm Nguyễn Hùng T nói chuyện thì Lê Đình H và Nguyễn Ngọc P sau khi giao lưu ở phòng 201 lại tiếp tục sang phòng 203 có gặp Nguyễn Văn D, Lương Văn L nên

Lê Đình H bảo Nguyễn Văn D, Lương Văn L cùng vào. Khi vào đến phòng 203 giữa Nguyễn Văn D, Lương Văn L, Nguyễn Hùng T xảy ra cãi vã nhau, Lê Đình H có can ngăn nhưng bị nhóm bên phía Nguyễn Hùng T đẩy ra cửa. Trong lúc bị xô đẩy ra cửa Nguyễn Văn D chạy ra nhà vệ sinh lấy con dao mèo trước đó đã cắt đầu rồi cầm trên tay. Nhóm của Nguyễn Văn D, Lương Văn L bị nhóm của Nguyễn Hùng T xô đẩy đến cầu thang lên xuống thì Nguyễn Văn D, Lương Văn L, Lê Đình H bị ngã, con dao rơi xuống đất, Lương Văn L nhìn thấy rồi nhặt lên và chém về phía Nguyễn Hùng T khiến Nguyễn Hùng T bị thương ở tay. Sau đó Lê Đình H, Lương Văn L, Nguyễn Văn D chạy về quán cầm đồ của Lê Đình H thì nhóm của Nguyễn Hùng T đuổi theo. Lúc này trong quán cầm đồ còn có Nông Thành K là người trông quán cho Lê Đình H; Hoàng Đình A (bạn của Lê Đình H). Hoàng Hải G thấy Lương Văn L, Nguyễn Văn D chạy vào trong quán cầm đồ thì chạy theo, tay cầm vỏ chai bia ném về phía Lương Văn L, Nguyễn Văn D. Trong lúc hai bên đang xô xát Lê Đình H can ngăn hai bên, chạy ra đóng cửa quán nhưng không được. Hoàng Hải G tiếp tục cầm vỏ chai bia chạy vào trong quán giơ lên định ném về phía nhóm của Lương Văn L, thấy vậy Lương Văn L tiếp tục dùng con dao mèo nêu trên chém lại thì Hoàng Hải G giơ tay trái lên đỡ và bị thương, Nguyễn Văn D đứng sau Lương Văn L nhìn thấy Hoàng Hải G cầm vỏ chai bia lên ném về phía nhóm mình nên cũng lao lên để chống trả lại Hoàng Hải G nhưng chưa kịp đánh thì Vy Văn M (bạn của Hoàng Hải G, chạy vào kéo Hoàng Hải G ra ngoài, Hoàng Đình A chạy ra đóng cửa kính của quán lại thì bị rách tay, chảy máu còn nhóm của Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G ở bên ngoài tiếp tục cầm vỏ chai bia ném vào quán cầm đồ. Một lát sau thì lực lượng Công an đến giải quyết vụ việc, Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G được đưa đi bệnh viện cấp cứu, Hoàng Đình A được các bạn trong nhóm sơ cứu vết thương.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao dài 51cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 14cm, phần lưỡi dao dài 37cm ở trạng thái rỉ sét.
- 01 (một) con dao dài 27,5cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 16cm.
- 05 (năm) mảnh thủy tinh màu xanh không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều.
- 05 (năm) mảnh thủy tinh màu trắng không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 175/2019/PYTT ngày 21/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh thuộc Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hùng T như sau: 03 sẹo vết thương phần mềm, tỷ lệ: 10%; Vật và cơ chế hình thành: Vật sắc tác động trực tiếp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/2019/PYTT ngày 21/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh thuộc Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Hải G như sau: Sẹo vết thương ngang cẳng tay trái, tỷ lệ: 08%; Tổn thương nhánh thần kinh quay, tỷ lệ: 11%; Tổn thương nhánh thần

kinh bì, tỷ lệ: 11%; Tổng tỷ lệ cộng lùi là 27%; Vật và cơ chế hình thành: Vật sắc tác động trực tiếp.

Đối với thương tích 10% của bị hại Nguyễn Hùng T: Ngày 08/02/2020 bị hại Nguyễn Hùng T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Lương Văn L và Nguyễn Văn D. Do đó, Cơ quan chức năng không xem xét xử lý đối với hành vi này Lương Văn L và Nguyễn Văn D do Nguyễn Hùng T đã rút yêu cầu khởi tố.

Đối với Lê Đình H, Nguyễn Ngọc P, Vy Văn M, Hoàng Đình A, Nông Thành K: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành điều tra xác định những người này không liên quan đến hành vi phạm tội của Lương Văn L, Nguyễn Văn D nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G: Quá trình điều tra xác định không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giáo dục, răn đe đối với Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc Lương Văn L, Nguyễn Văn D đã bồi thường cho Nguyễn Hùng T số tiền 100.000.000 đồng và Hoàng Hải G số tiền 300.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 46/CT- VKS ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn L và bị cáo Nguyễn Văn D về Tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo và gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Hoàng Hải G số tiền là 300.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Hùng T là 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại Hoàng Hải G vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 20/5/2020, bị hại Hoàng Hải G xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; về phần bồi thường các bị cáo và gia đình các bị cáo đã bồi thường xong. Bị hại Hoàng Hải G không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Hùng T vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 20/5/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Hùng T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; về phần bồi thường các bị cáo và gia đình các bị cáo đã bồi thường xong. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Hùng T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn L và bị cáo Nguyễn Văn D phạm Tội cố ý gây thương tích.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị

cáo Lương Văn L; xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù và tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của Bản án số: 35/2020/HS-PT ngày 02-3-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, bản án này đã có hiệu lực pháp luật theo Điều 56 của Bộ luật Hình sự; được trừ đi số ngày bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước từ ngày 27/7/2018 đến ngày 05/10/2018.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn D ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội nào khác.

Về trách nhiệm dân sự các bị cáo; gia đình bị cáo và bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không bên nào có yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao dài 51cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 14cm, phần lưỡi dao dài 37cm ở trạng thái rỉ sét; 01 (một) con dao dài 27,5cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 16cm; 05 (năm) mảnh thủy tinh màu xanh không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều; 05 (năm) mảnh thủy tinh màu trắng không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều, là công cụ phạm tội và vật không có giá trị. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Lương Văn L và bị cáo Nguyễn Văn D không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bệnh án điều trị của bị hại Hoàng Hải G; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y số về thương tích số 176/2019/PYTT ngày 21/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh thuộc Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Hoàng Hải G

và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 14/02/2019 tại khu V, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do có mâu thuẫn giữa Nguyễn Văn D với nhóm của Hoàng Hải G nên Lương Văn L, Nguyễn Văn D đã có hành vi dùng dao nhọn dạng dao mèo gây thương tích cho bị hại Hoàng Hải G, tỷ lệ thương tật 27%, trong đó bị cáo Lương Văn L là người trực tiếp thực hiện hành vi, bị cáo Nguyễn Văn D là người chuẩn bị công cụ phạm tội. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có cơ sở kết luận các bị cáo Lương Văn L, Nguyễn Văn D đã phạm Tội cố ý gây thương tích tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu kiểm chế các bị cáo đã phạm tội, ngoài ra bị hại Hoàng Hải G cũng có lỗi một phần trong việc các bị cáo gây thương tích cho mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo và gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền khắc phục hậu quả 300.000.000 đồng cho bị hại Hoàng Hải G (điểm b khoản 1 Điều 51); Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s, khoản 1 Điều 51), bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo (khoản 2 Điều 51). Như vậy, các bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2.

[6] Về nhân thân: Đối với bị cáo Lương Văn L có nhân thân xấu vì đã bị kết án (án đã có hiệu lực pháp luật), đã bị xử phạt vi phạm hành chính (chưa được xóa tiền sự); đối với bị cáo Nguyễn Văn D tại Bản án số 35/2020/HS-PT ngày 02/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đình chỉ vụ án đối với hành vi cố ý gây thương tích do bị hại rút đơn yêu cầu (khởi tố theo yêu cầu của người bị hại). Do vậy, bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính là người có nhân thân tốt.

[7] Xét thấy bị cáo Lương Văn L có hành vi gây thương tích cho bị hại Hoàng Hải G với tỷ lệ 27%. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù của Bản án số: 35/2020/HS-PT ngày 02-3-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, bản án này đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy, cần tổng hợp hình phạt theo Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng là đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn D ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội nào khác.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị cáo và gia đình các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường xong. Các bị cáo và gia đình các bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 (một) con dao dài 51cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 14cm, phần lưỡi dao dài 37cm ở trạng thái rỉ sét; 01 (một) con dao dài 27,5cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 16cm; 05 (năm) mảnh thủy tinh màu xanh không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều; 05 (năm) mảnh thủy tinh màu trắng không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều, là công cụ phạm tội và vật không có giá trị. Nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với thương tích 10%: Ngày 08/02/2020 bị hại Nguyễn Hùng T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Lương Văn L, Nguyễn Văn D do đó Cơ quan chức năng không xem xét xử lý đối với hành vi này Lương Văn L, Nguyễn Văn D của do Nguyễn Hùng T đã rút yêu cầu khởi tố. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Lê Đình H, Nguyễn Ngọc P, Vy Văn M, Hoàng Đình A, Nông Thành K: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành điều tra, xác định những người này không liên quan đến hành vi phạm tội của Lương Văn L, Nguyễn Văn D nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với hành vi của Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G: Quá trình điều tra xác định không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Nguyễn Hùng T, Hoàng Hải G. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giáo dục, răn đe các đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Các bị cáo Lương Văn L, Nguyễn Văn D bị kết án. Nên các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

[16] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn L.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự và khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn L, Nguyễn Văn D phạm Tội cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Lương Văn L 27 (hai mươi bảy) tháng tù về Tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù của Bản án hình sự phúc thẩm số: 35/2020/HS-PT ngày 02-3-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 57 (năm mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/9/2019, trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước (từ ngày 27/7/2018 đến ngày 05/10/2018).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày xét xử sơ thẩm 26/5/2020. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn D ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội nào khác.

Trong trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 51cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 14cm, phần lưỡi dao dài 37cm ở trạng thái rỉ sét; 01 (một) con dao dài 27,5cm, phần chuôi dao bằng gỗ tròn dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 16cm; 05 (năm) mảnh thủy tinh màu xanh không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều; 05 (năm) mảnh thủy tinh màu trắng không rõ hình dạng, kích thước không đồng đều.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Về án phí: Các bị cáo Lương Văn L, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo (2b);
- Bị hại (1b);
- Người có QL,NVLQ (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- CQĐTCA h. Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- CQTHA HSCA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- Nhà TGCA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi CTHA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (4b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (4b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nông Thị Hà**